

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 / 2019/ HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 01 – 2019.
V/v Ly hôn giữa chị Chi và anh
Lộc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Hoàng Thị Đào.

2. Ông Lê Minh Tường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2018/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXX-ST, ngày 04 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lữ Thị Kim C**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ : Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh **Hoàng Văn L**, sinh năm: 1980.

Địa chỉ nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại số M, Trại giam N – địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, qua các lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lữ Thị Kim C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 01 năm 2007 tại UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh L sa vào tệ nạn nghiện hút ma túy, không chịu khó lao động để xây dựng hạnh phúc gia đình và không có trách nhiệm gì với vợ con. Đến nay anh L đã 3 lần vi phạm pháp luật về ma túy và thường xuyên ở trong trại cải tạo. Nay chị C thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Giữa chị và anh Hoàng Văn L có 01 con chung tên là Hoàng N, sinh ngày 13/12/2009 và hiện nay chị đang mang thai đứa con thứ hai ở tháng thứ 8. Nếu ly hôn chị xin được giao con Hoàng N cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Hoàng Văn L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản và nợ chung: Chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua biên bản lấy lời khai anh Hoàng Văn L là bị đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lữ Thị Kim C đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 01 năm 2007 tại UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quá trình sống chung không hòa thuận, hạnh phúc phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh sa vào tệ nạn nghiện hút ma túy nên không chăm lo được cho vợ con. Thấy vợ chồng sống không có hạnh phúc, nên chị C xin được ly hôn, anh cũng đồng ý ly hôn với chị Lữ Thị Kim C.

Về con chung: Anh Hoàng Văn L nhất trí với ý kiến trình bày của chị Lữ Thị Kim C là vợ chồng anh có một con chung tên Hoàng N, sinh ngày 13/12/2009 và hiện nay chị C đang mang thai đứa con thứ hai ở tháng thứ 8. Nếu ly hôn anh đồng ý giao con Hoàng N cho chị C nuôi dưỡng. Tạm thời anh chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Anh Hoàng Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung của vợ chồng.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Cho chị Lữ Thị Kim C được ly hôn anh Hoàng Văn L; Giao con chung Hoàng N cho chị Lữ Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh L. Về án phí: Chị C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lữ Thị Kim C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Văn L và yêu cầu về giao nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Hoàng Văn L đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Hoàng Văn L hiện nay đang chấp hành án tại Phân trại số M, Trại giam N – địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị. Do đó, anh L không thể có mặt tham gia hòa giải nên đây là vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự và anh L có đơn xin vắng mặt nên cần áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh Hoàng Văn L.

[3] Về hôn nhân: Chị Lữ Thị Kim C và anh Hoàng Văn L là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 01 năm 2007 tại UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị C và anh L đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, xuất phát từ việc anh L sa vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy không chăm lo được cho hạnh phúc gia đình, chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống xây dựng hạnh phúc lâu dài với nhau nên chị C xin được ly hôn thì anh L cũng đồng ý. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, cần giải quyết cho chị Lữ Thị Kim C được ly hôn anh Hoàng Văn L.

[4] Về con chung: Nếu ly hôn, chị C yêu cầu được giao nuôi con thì cháu N cũng có nguyện vọng được sống với mẹ và anh Hoàng Văn L cũng đồng ý giao con cho chị C chăm sóc, nuôi dưỡng nên cần giao con chung Hoàng N cho chị Lữ Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hoàng Văn L là hợp lý.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lữ Thị Kim C và anh Hoàng Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[6] Về án phí: Chị Lữ Thị Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Lữ Thị Kim C được ly hôn anh Hoàng Văn L.

Về con chung: Giao con chung Hoàng N, sinh ngày 13/12/2009 cho chị Lữ Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Hoàng Văn L. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Lữ Thị Kim C chịu án phí DSST 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng do chị C đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0007193, ngày 12/12/2018 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay 17/01/2019. Bên vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Tam Hợp, huyện Quỳnh Hợp;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn